

Số: 178 /KH-UBND

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa"

Thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021; Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 12/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021, trên cơ sở Công văn số 198/HLGVN ngày 20/7/2017 của Hội Luật gia Việt Nam, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục tăng cường xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý (PBGDPL, TGPL) trên cơ sở huy động các nguồn lực xã hội cho hoạt động này, trong đó Hội Luật gia các cấp đóng vai trò nòng cốt, đưa pháp luật đến với người dân, đáp ứng nhu cầu quyền được thông tin và cung cấp các dịch vụ pháp lý của nhân dân; góp phần bảo vệ công lý, công bằng xã hội, tăng cường hiệu quả thực thi công vụ, ý thức tuân thủ, bảo vệ và chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Tăng cường sự phối hợp giữa Hội Luật gia các cấp với các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác PBGDPL, TGPL.

2. Yêu cầu

a) Phát huy, kế thừa, phát triển kết quả đạt được, bài học kinh nghiệm trong việc thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác PBGDPL, TGPL giai đoạn 2013 - 2016 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

b) Bám sát và thực hiện đúng, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật nêu trong Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 12/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Tiếp tục huy động sự tham gia thường xuyên, chủ động, tích cực và hiệu quả của Hội Luật gia các cấp trong công tác PBGDPL, TGPL.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 2459 ngày 12/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa cho các cấp Hội và hội viên Hội Luật gia, từ đó nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp Hội và hội viên Hội Luật gia trong việc thường xuyên, kịp thời, tự nguyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho nhân dân.

Thời gian thực hiện: Năm 2017 và những năm tiếp theo.

2. Tiếp tục tổ chức thi hành có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành, góp phần thực hiện chủ trương, chính sách xã hội hóa công tác PBGDPL, TGPL của Đảng và Nhà nước.

Thời gian thực hiện: Các năm 2017 - 2021.

3. Tổ chức nghiên cứu, đánh giá việc thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và Luật Trợ giúp pháp lý; đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật về PBGDPL và TGPL nhằm tăng cường xã hội hóa công tác này theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong tình hình mới.

Thời gian thực hiện: Các năm 2018 - 2019.

4. Nghiên cứu, đánh giá, dự báo khả năng huy động các nguồn lực xã hội tham gia vào công tác PBGDPL, TGPL; đề xuất cơ chế ưu đãi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho công tác này.

Thời gian thực hiện: Các năm 2018 - 2019.

5. Mở rộng, nâng cao chất lượng PBGDPL, TGPL theo phương thức xã hội hóa; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL, TGPL gắn với việc ứng dụng công nghệ thông tin. Cụ thể là:

a) Tập trung tuyên truyền, PBGDPL, TGPL theo định hướng của Chương trình Phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 (ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ); Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 (ban hành kèm theo Quyết định số 2459/QĐ-UBND của Chủ tịch

UBND tỉnh); các chương trình, kế hoạch hàng năm của Đảng, Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng thời kỳ.

b) Hướng mạnh hoạt động PBGDPL về cơ sở, lồng ghép với các công tác hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, TGPL và các hoạt động, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng dân cư.

c) Biên soạn, in ấn, cung cấp các tài liệu PBGDPL, TGPL như: tờ rơi, tờ gấp, sách hỏi - đáp pháp luật ... phù hợp với các nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực.

d) Triển khai mạnh mẽ các hoạt động xã hội hóa công tác PBGDPL, TGPL, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp Hội Luật gia, nêu cao vai trò, trách nhiệm của luật gia, đồng thời huy động các nguồn lực xã hội khác tham gia PBGDPL, TGPL phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL, TGPL theo hướng thiết thực, hiệu quả.

đ) Ưu tiên tổ chức các hoạt động PBGDPL, TGPL tại các địa bàn nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc ít người, nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật và trọng yếu về an ninh, quốc phòng.

e) Ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong các hoạt động PBGDPL, TGPL; xây dựng, vận hành Trang thông tin điện tử của Hội Luật gia Thanh Hóa chú trọng nội dung PBGDPL, TGPL; tăng cường việc tư vấn, giải đáp, hướng dẫn thi hành pháp luật, trợ giúp pháp lý trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua điện thoại, mạng xã hội, hộp thư và Trang thông tin điện tử.

Thời gian thực hiện: Các năm 2018 - 2021.

6. Nghiên cứu, đánh giá các mô hình, thiết chế PBGDPL, TGPL (nhất là các mô hình, thiết chế theo phương thức xã hội hóa ngoài cơ chế Nhà nước) hiện có trên địa bàn tỉnh; lựa chọn các mô hình hiệu quả, phù hợp để phổ biến, nhân rộng.

Thời gian thực hiện: Các năm 2018 - 2019.

7. Xây dựng, kiện toàn; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ cho các báo cáo viên, tuyên truyền viên, tư vấn viên pháp luật và đội ngũ làm công tác PBGDPL, TGPL của Hội Luật gia các cấp. Biên soạn, in ấn, cung cấp các tài liệu hỗ trợ kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ về PBGDPL, TGPL cho các luật gia.

Thời gian thực hiện: Các năm 2018 - 2021.

8. Lựa chọn một số địa bàn để làm điểm triển khai các hoạt động PBGDPL, TGPL gắn với việc tổ chức thí điểm trung tâm pháp luật cộng đồng thuộc Hội Luật gia các cấp.

Thời gian thực hiện: Các năm 2018 - 2021.

9. Tăng cường công tác phối hợp giữa Hội Luật gia tỉnh với Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư tỉnh, các cơ quan truyền thông, báo chí và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong hoạt động PBGDPL, TGPL.

Thời gian thực hiện: Các năm 2017 - 2021.

10. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện; tổng hợp số liệu hoạt động, sơ kết, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm.

Thời gian thực hiện: Các năm 2018 - 2020.

11. Tổ chức tổng kết, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

Thời gian thực hiện: Năm 2021.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

Việc lập và thẩm định dự toán kinh phí chi tiết hàng năm được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước trên cơ sở các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch.

Ngoài ra, Hội Luật gia tỉnh có thể huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ và điều kiện vật chất khác từ các tổ chức, cá nhân để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Luật gia tỉnh Thanh Hóa

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính và Đoàn Luật sư tỉnh triển khai Kế hoạch này, có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm.

b) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, tổ chức liên quan.

c) Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch hàng năm, gửi Sở Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

d) Định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Hội Luật gia Việt Nam.

đ) Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và Hội Luật gia Việt Nam và các cơ quan chức năng.

2. Sở Tư pháp

Phối hợp với Hội Luật gia tỉnh trong việc:

- Hướng dẫn triển khai Kế hoạch;
- Biên soạn, in ấn các tài liệu hỗ trợ về PBGDPL, TGPL cho các luật gia;
- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho các luật gia, cán bộ cấp huyện và cơ sở làm công tác PBGDPL, TGPL;
- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân ngoài khu vực nhà nước tham gia các hoạt động PBGDPL, TGPL;
- Thực hiện các nội dung khác của Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Chủ trì thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo ngân sách hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản pháp luật liên quan.

4. Đoàn Luật sư tỉnh

Phối hợp với Hội Luật gia tỉnh trong việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và một số nội dung khác của Kế hoạch.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện để Hội Luật gia tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương đạt kết quả tốt nhất.

b) Ban hành và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Đề án Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2017 - 2021 tại địa phương mình theo hướng dẫn của Hội Luật gia tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Hội Luật gia Việt Nam;
- TTr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Công an tỉnh, TAND tỉnh, VKSND tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn